

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 92/2023/HS-ST

Ngày: 03-8-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Hồ**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phùng Văn Long**.

2. Ông **Tạ Công Minh**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Anh Thư**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Cảnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Văn D, giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1979. Tại tỉnh Tiền Giang; Nơi thường trú: ấp LH A, xã ĐT, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở hiện nay: ấp LT, xã BL, huyện CT, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm hồ; Trình độ học vấn: lớp 8/12; Cha: Lê Văn Đ, sinh năm 1940, già yếu; Mẹ: Trần Thị N, sinh năm 1942, già yếu; Cùng ngụ ấp: ấp Long Hòa A, xã Đạo Thạnh, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Anh em: có 07 người, lớn nhất sinh năm 1963, nhỏ nhất sinh năm 1983, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Vợ: Trần Thị Xem, sinh năm 1979, nghề nghiệp: Làm thuê; Bị cáo có 01 người con, sinh năm 2000; Cùng ngụ ấp: ấp LT, xã BL, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại ấp Long Hòa A, xã Đạo Thạnh, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, học hết lớp 8 thì nghỉ học. Từ năm 2000 đến nay, chuyển về sống tại ấp LT, xã BL, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

- Ngày 29/8/1998 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xử phạt 04 tháng 25 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” theo Bản án số 29/HSST. Cùng ngày, bị cáo được Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang ra quyết định trả tự do.

- Ngày 29/12/2000 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 50/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/01/2002 tại Trại giam Công an tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ Nghị quyết số 33/2009/QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc Hội, do tài sản bị chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng nên đương nhiên được xóa án tích.

- Ngày 25/11/2020, bị Công an xã Bàn Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Nhậu say gây mất an ninh trật tự”, mức phạt 750.000 đồng, bị cáo đã nộp phạt xong.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/3/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1/ Trần Thị M, sinh năm 1980 (có mặt);

Địa chỉ: ấp LT, xã BL, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

2/ Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 14/02/2006.

Đại diện theo pháp luật: Trần Thị M, sinh năm 1980 (có mặt);

Địa chỉ: ấp LT, xã BL, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1/ Trần Văn D1, sinh năm 1974 (có mặt).

Địa chỉ: ấp LT, xã BL, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

2/ Lê Văn V, sinh năm 2000 (có mặt).

Địa chỉ: ấp LT, xã BL, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 ngày 02/3/2023, bị cáo Lê Văn D, đi bộ ngang nhà chị Trần Thị M tại ấp LT, xã BL, huyện CT, tỉnh Tiền Giang thấy khóa cửa ngoài, không ai trông coi nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà chị M trộm cắp tài sản. Bị cáo D đi cặp hông bên trái nhà chị M ra phía sau, sau đó leo lên cây dừa trồng sát cửa sau rồi chèo sang khoảng trống phía trên cửa sau vào nhà chị M. Sau khi vào được bên trong nhà, bị cáo đi vào phòng chị M phát hiện 03 điện thoại di động (02 điện thoại di động hiệu OPPO, 01 điện thoại di động hiệu Samsung) để trong một cái rổ nhựa màu xanh nên lấy bỏ vào túi quần và rời khỏi nhà chị M. Sau đó, bị cáo gọi điện thoại cho anh Trần Văn D1 ngụ cùng ấp (ở cách nhà bị cáo khoảng 100m) nhờ giữ dùm 03 cái điện thoại vừa trộm được. Anh Trần Văn D1 đồng ý nên bị cáo đi bộ đến nhà anh Trần Văn D1 đưa điện thoại cho anh D1 cất giữ rồi về nhà ngủ. Đến khoảng 01 giờ ngày 03/3/2023 chị M và cháu Nguyễn Ngọc T (là con của chị M) đi làm về thì phát hiện tài sản bị mất trộm nên trình báo Cơ quan Công an.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 16 giờ ngày 03 tháng 3 năm 2023 ghi nhận: Hiện trường xảy ra vụ trộm cắp tài sản là tại nhà chị Trần Thị M tại ấp Long Trị, xã Bàn Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Hiện trường có các hướng tiếp giáp như sau: hướng Đông là mặt tiền nhà giáp với đường đôn công cộng, hướng Bắc giáp nhà Trần Văn P, tiếp đến là đường huyện lộ 35, hướng Nam giáp nhà Lê Thị B, hướng Tây giáp nhà Trần Văn H. Nhà Trần Thị M được xây dựng theo kiểu nhà cấp 4, vách nhà bằng tôn, mái tôn, nền lát gạch. Nhà có một phòng khách, một phòng ngủ, một khu vực bếp, một nhà vệ sinh, có một cửa chính

ra vào, hai cánh khung bằng gỗ và kim loại, kích thước (2x2,4)m, kiểm tra không phát hiện dấu vết, đánh dấu cửa chính này là (1) trong sơ đồ hiện trường, có một cửa sau, một cánh khung bằng gỗ và kim loại, kích thước (0,95x2,2)m, kiểm tra không phát hiện dấu vết, đánh dấu cửa sau này là (2) trong sơ đồ hiện trường. Phía trên cửa sau được đánh dấu là (2) có hai khoảng trống, khoảng trống thứ nhất tính từ hướng Đông qua hướng Tây cao cách nền 2,55m, có kích thước dài 0,92m, chỗ rộng nhất cao 0,7m, chỗ hẹp nhất cao 0,45m, có treo một tấm nylon. Khoảng trống thứ hai cao cách nền 2,55 m, có kích thước dài 0,97m, chỗ rộng nhất cao 0,45m, chỗ hẹp nhất cao 0,3m, kiểm tra không phát hiện dấu vết và đánh dấu vị trí hai khoảng trống này là (3) trong sơ đồ điện trường. Bên hông nhà hướng Nam có một cây dừa cao 5m, cách vách nhà sát cửa sau 0,6m, kiểm tra không phát hiện dấu vết, đánh dấu vị trí cây dừa này là (4) trong sơ đồ hiện trường. Nhà có một phòng ngủ có kích thước (2,8 x 2,8)m, vách phòng ngủ hướng Bắc có một khoảng trống (cửa phòng ngủ) kích thước (0,8 x 2,2)m có che rèm vải màu đỏ nhiều hoa văn, đánh dấu khoảng trống (cửa phòng ngủ) này là (5) trong sơ đồ hiện trường. Từ vị trí đánh dấu là (5) đi thẳng về hướng Nam 1,4 m có một cái rổ màu xanh, bằng nhựa, kích thước đường kính miệng rổ 0,16m, thành cao 0,15m, kiểm tra không phát hiện dấu vết, đánh dấu vị trí cái rổ này là (6) trong sơ đồ hiện trường.

Vật chứng, đồ vật thu giữ gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno8 5G, loại cảm ứng, lưng màu vàng đồng, số IMEI: 866124066595712, số IMEI2: 866124066595704; có gắn ốp lưng nhựa trong; 01 thẻ sim có dãy chữ số 4G Viettel 8984048000080249939.
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A12, số IMEI1: 865073042809971, IMEI2: 86573042809963, lưng màu đen; có gắn ốp lưng nhựa, viền màu đen.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4+, lưng màu hồng tím, số IMEI1: 352987108487549, số IMEI2: 352988108487547; có gắn ốp lưng nhựa trong.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐG ngày 06/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang kết luận:

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno8 5G, loại cảm ứng, lưng màu vàng đồng, số IMEI: 866124066595712, số IMEI2: 866124066595704 có giá trị 10.000.000 đồng; ốp lưng nhựa trong có giá trị 10.000 đồng; 01 thẻ sim có dãy chữ số 4G Viettel 8984048000080249939 không có căn cứ xác định giá trị.
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A12, số IMEI1: 865073042809971, IMEI2: 86573042809963, lưng màu đen có giá trị 2.000.000 đồng; ốp lưng nhựa, viền màu đen có giá trị 10.000 đồng.
- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG J4+, lưng màu hồng tím, số IMEI1: 352987108487549, số IMEI2: 352988108487547 có giá 500.000 đồng; ốp lưng nhựa trong có giá trị 10.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản cần định giá là 12.530.000 đồng (Mười hai triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng)

Tại phiên tòa sơ thẩm.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng theo nội dung của bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại Trần Thị M và Nguyễn Ngọc T trình bày đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu gì khác, đồng thời các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trần Văn D1 trình bày không biết các điện thoại di động bị cáo gửi là tài sản do bị cáo trộm, bị cáo cũng chỉ nói rằng gửi anh Dũng giữ dùm nên anh Dũng nghĩ là của vợ và con của bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê Văn V trình bày có mua dùm em Triệu một điện thoại di động hiệu OPPO Reno8 5G tại cửa hàng thế giới di động Vĩnh Kim vào ngày 19/01/2023 giá là 13.990.000đ do em Triệu chưa đủ 18 tuổi nên anh Việt mua dùm.

Tại bản cáo trạng số 85/CT-VKSCT ngày 17 tháng 6 năm 2026 Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Lê Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã nhận tội về hành vi Trộm cắp tài sản. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điều 32, điều 38, điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thái Phong với mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người bị hại là vi phạm pháp luật sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng chỉ vì lười lao động, có ý thức chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ nhu cầu cá nhân bị cáo mà không phải bỏ công sức để lao động nên bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện tội phạm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét về nhân thân, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy căn cứ vào điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa các bị hại trình bày đã nhận lại tài sản bị cáo chiếm đoạt, các bị hại không có yêu cầu gì khác, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno8 5G, loại cảm ứng, lưng màu vàng đồng, số IMEI: 866124066595712, số IMEI2: 866124066595704; có gắn ốp lưng nhựa trong; 01 (một) thẻ sim có dãy chữ số 4G Viettel 8984048000080249939; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A12, số IMEI1: 865073042809971, IMEI2: 86573042809963, lưng màu đen; có gắn ốp lưng nhựa, viền màu đen Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã trao trả cho anh Triệu xong, anh Triệu không có yêu cầu gì khác, do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4+, lưng màu hồng tím, số IMEI1: 352987108487549, số IMEI2: 352988108487547; có gắn ốp lưng nhựa trong. Đây là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã trao trả cho chị M xong, chị M không có yêu cầu gì khác, do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với việc anh Trần Văn D1 nhận giữ dùm ba cái điện thoại do bị cáo Dũng đưa, không biết tài sản trên do bị cáo Dũng trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang không xem xét trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với qui định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Văn D** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 điều 173, điều 38, điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự;

2. Xử phạt bị cáo **Lê Văn D 09 (Chín) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

4. Về án phí: *Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016.*

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh TG;
- VKSND HCT;
- Chi cục THADS HCT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

ĐÃ KÝ

Nguyễn Ngọc Hồ